



128 CÂU HỎI ĐÁP THI QUỐC TỊCH MỸ

Phiên bản 2025 · Civics Test (bộ 128 câu)

*Song ngữ Việt – Anh, sắp xếp theo thứ tự chính thức USCIS,
kèm chủ đề và ghi chú cho từng câu để dễ ôn tập.*

Biên soạn bởi NguoiVietUSA.Net

Chú giải nhóm chủ đề

-  Hiến pháp
-  Tuyên ngôn Độc lập
-  Tổng thống (Nhánh Hành pháp)
-  Quốc hội (Nhánh Lập pháp)
-  Bầu cử
-  Tòa án tối cao (Nhánh Tư pháp)
-  Quyền và Trách nhiệm Công dân
-  Biểu tượng và Ngày lễ
-  Lịch sử Thuộc địa và Độc lập
-  Nhân vật nổi tiếng
-  Chiến tranh và Sự kiện Lịch sử

VIDEO THI THỬ 128 CÂU HỎI

https://www.youtube.com/watch?v=f-bN63sl_f8&vl=vi

1

Các hình thức của chính phủ Hoa Kỳ là gì?
What is the form of government of the United States?

- Cộng Hòa
- Republic

HIẾN PHÁP

2

Bộ luật tối cao của quốc gia là gì?*
What is the supreme law of the land?*

- Hiến pháp
- (U.S.) Constitution

HIẾN PHÁP

3

Kể tên một điều mà Hiến Pháp Hoa Kỳ thực hiện.
Name one thing the U.S. Constitution does.

- Thiết lập Chính phủ
- Forms the government

HIẾN PHÁP

4

Hiến Pháp Hoa Kỳ được bắt đầu bằng các từ "Chúng tôi, nhân dân." "Chúng tôi, nhân dân" nghĩa là gì?
The U.S. Constitution starts with the words "We the People." What does "We the People" mean?

- Tự quản
- Self-government

HIẾN PHÁP

5

Hiến pháp Hoa Kỳ được thay đổi như thế nào?
How are changes made to the U.S. Constitution?

- Tu chính án
- Amendments

HIẾN PHÁP

6

Tuyên ngôn Nhân quyền Hoa Kỳ bảo vệ điều gì?
What does the Bill of Rights protect?

- Các quyền (cơ bản) của công dân Hoa Kỳ
- (The basic) rights of Americans

HIẾN PHÁP

7

Hiến pháp có bao nhiêu tu chính án?*
How many amendments does the U.S. Constitution have?*

- Hai mươi bảy (27)
- Twenty-seven (27)

HIẾN PHÁP

8

Tại sao Tuyên ngôn Độc lập lại quan trọng?
Why is the Declaration of Independence important?

- Nó xác định rằng Hoa Kỳ thoát khỏi sự kiểm soát của Anh Quốc
- It says America is free from British control

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

9

Văn kiện thành lập nào cho biết các thuộc địa của Hoa Kỳ đã thoát khỏi Anh Quốc?
What founding document said the American colonies were free from Britain?

- Tuyên ngôn Độc lập
- Declaration of Independence

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

10

Kể tên hai ý tưởng quan trọng trong Tuyên ngôn Độc lập và Hiến pháp Hoa Kỳ.
Name two important ideas from the Declaration of Independence and the U.S. Constitution.

- Bình đẳng
- Equality
- Tự do
- Liberty

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

11

Các từ 'Cuộc sống, Tự do và theo đuổi Hạnh phúc' có trong văn kiện sáng lập nào?
The words "Life, Liberty, and the pursuit of Happiness" are in what founding document?

- Tuyên ngôn Độc lập
- Declaration of Independence

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

12

Hệ thống kinh tế của Hoa Kỳ là gì?*
What is the economic system of the United States?*

- Kinh tế tư bản
- Capitalism

HIẾN PHÁP

13

Pháp quyền là gì?

What is the rule of law?

- Mọi người đều phải tuân theo luật pháp
- Everyone must follow the law

HIẾN PHÁP

14

Nhiều tài liệu ảnh hưởng đến Hiến pháp Hoa Kỳ. Hãy nêu một ví dụ.

Many documents influenced the U.S. Constitution. Name one.

- Tuyên ngôn Độc lập
- Declaration of Independence

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

15

Chính phủ Hoa Kỳ có ba nhánh. Tại sao?

There are three branches of government. Why?

- Phân chia quyền lực
- Separation of powers

HIẾN PHÁP

16

Kể tên ba nhánh của chính phủ.

Name the three branches of government.

- Quốc hội, Tổng thống và Tòa án
- Congress, president, and the courts

Ghi chú: Tam quyền phân lập:

- Quốc hội (Lập pháp)
- Tổng thống (Hành pháp)
- Tòa án (Tư pháp)

HIẾN PHÁP

17

Tổng thống Hoa Kỳ phụ trách nhánh nào của chính phủ?

The President of the United States is in charge of which branch of government?

- Nhánh hành pháp
- Executive branch

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

18

Bộ phận nào của chính phủ liên bang viết luật?

What part of the federal government writes laws?

- Quốc hội
- (U.S.) Congress

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

19

Lưỡng Viện Hoa Kỳ bao gồm hai phần gì?

What are the two parts of the U.S. Congress?

- Thượng Viện và Hạ Viện
- Senate and House (of Representatives)

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

20

Nêu tên một quyền lực của Quốc hội Hoa Kỳ.*

Name one power of the U.S. Congress.*

- Viết luật
- Writes laws

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

21

Có bao nhiêu Thượng Nghị Sĩ Hoa Kỳ?

How many U.S. senators are there?

- Một trăm (100)
- One hundred (100)

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

22

Nhiệm kỳ của một thượng nghị sĩ Hoa Kỳ là bao lâu?

How long is a term for a U.S. senator?

- Sáu (6) năm
- Six (6) years

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

23

Nghị sĩ đại diện cho bang của bạn là ai?

Who is one of your state's U.S. senators now?

- (Câu trả lời tùy theo nơi bạn cư trú — hãy tự tra cứu và ghi nhớ trước khi thi)

Ghi chú: Cư dân Quận Columbia và các lãnh thổ Mỹ không có Thượng nghị sĩ đại diện.

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

24

Hạ Viện có bao nhiêu thành viên bỏ phiếu?

How many voting members are in the House of Representatives?

- Bốn trăm ba mươi lăm (435)
- Four hundred thirty-five (435)

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

25

Nhiệm kỳ của một dân biểu trong Hạ Viện là bao lâu?

How long is a term for a member of the House of Representatives?

- Hai (2) năm
- Two (2) years

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

26

Tại sao dân biểu Hoa Kỳ có nhiệm kỳ ngắn hơn so với thượng nghị sĩ Hoa Kỳ?

Why do U.S. representatives serve shorter terms than U.S. senators?

- Theo dõi sát sao dư luận hơn
- To more closely follow public opinion

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

27

Mỗi bang có bao nhiêu Thượng nghị sĩ?

How many senators does each state have?

- Hai (2)
- Two (2)

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

28

Tại sao mỗi bang có hai Thượng nghị sĩ?

Why does each state have two senators?

- Đại diện bình đẳng (cho các bang nhỏ)
- Equal representation (for small states)

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

29

Kể tên Dân biểu của bạn.

Name your U.S. representative.

- (Câu trả lời tùy theo nơi bạn cư trú — hãy tự tra cứu và ghi nhớ trước khi thi)

Ghi chú: Cư dân của những vùng lãnh thổ có Dân biểu hoặc Ủy viên Thường trú không bỏ phiếu có thể nêu tên của Dân biểu hoặc Ủy viên đó. Chấp nhận cả đáp án rằng vùng lãnh thổ này không có Dân biểu (được quyền bỏ phiếu) ở Quốc hội.

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

30

Tên của chủ tịch Hạ viện là gì?*

What is the name of the Speaker of the House of Representatives now?*

- Johnson

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

31

Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ đại diện cho ai?

Who does a U.S. senator represent?

- Công dân tiểu bang của họ
- Citizens of their state

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

32

Ai bầu chọn thượng nghị sĩ Hoa Kỳ?

Who elects U.S. senators?

- Công dân tiểu bang của họ
- Citizens from their state

BẦU CỬ

33

Dân biểu của Hạ viện đại diện cho ai?
Who does a member of the House of Representatives represent?

- Công dân trong quận của họ
- Citizens in their district

BẦU CỬ

34

Ai bầu ra các dân biểu của Hạ Viện?
Who elects members of the House of Representatives?

- Công dân từ quận (quốc hội) của họ
- Citizens from their (congressional) district

BẦU CỬ

35

Tại sao một số bang có số dân biểu cao hơn những bang khác?
Some states have more representatives than other states. Why?

- (vì) bang có nhiều người hơn
- (Because) they have more people

QUỐC HỘI (NHÁNH LẬP PHÁP)

36

Nhiệm kỳ của một Tổng thống là bao nhiêu năm?*
The President of the United States is elected for how many years?*

- Bốn (4)
- Four (4)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

37

Tổng thống Hoa Kỳ chỉ có thể phục vụ hai nhiệm kỳ. Tại sao?
The President of the United States can serve only two terms. Why?

- Để giữ tổng thống không trở nên quá quyền lực
- To keep the president from becoming too powerful

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

38

Tên của đương kim Tổng thống Hoa Kỳ là gì?*
What is the name of the President of the United States now?*

- Trump

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

39

Tên của đương kim Phó Tổng thống Hoa Kỳ là gì?*

What is the name of the Vice President of the United States now?*

- Vance

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

40

Nếu Tổng thống không thể tiếp tục phục vụ, ai sẽ trở thành Tổng thống?

If the president can no longer serve, who becomes president?

- Phó Tổng thống
- The Vice President (of the United States)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

41

Kể tên một quyền lực của tổng thống.

Name one power of the president.

- Ký các dự luật thành luật
- Signs bills into law

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

42

Ai là Chỉ huy tối cao của quân đội?

Who is Commander in Chief of the U.S. military?

- Tổng thống
- The President (of the United States)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

43

Ai sẽ ký dự thảo để thông qua thành luật?

Who signs bills to become laws?

- Tổng thống
- The President (of the United States)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

44

Ai phủ quyết các dự thảo luật?*

Who vetoes bills?*

- Tổng thống
- The President (of the United States)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

45

Ai bổ nhiệm thẩm phán liên bang?

Who appoints federal judges?

- Tổng thống (của Hoa Kỳ)
- The President (of the United States)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

46

Nhánh hành pháp có nhiều bộ phận. Hãy nêu một ví dụ.

The executive branch has many parts. Name one.

- Tổng thống (của Hoa Kỳ)
- President (of the United States)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

47

Nội các Tổng thống có vai trò gì?

What does the President's Cabinet do?

- Cố vấn cho Tổng thống
- Advises the President (of the United States)

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

48

Kể tên hai vị trí trong Nội các?

What are two Cabinet-level positions?

- Secretary of Energy
- Bộ trưởng Bộ Năng lượng
- Phó Tổng thống
- Vice-President

TỔNG THỐNG (NHÁNH HÀNH PHÁP)

49

Tại sao Đại cử tri Đoàn lại quan trọng?

Why is the Electoral College important?

- Quyết định ai được bầu làm tổng thống
- It decides who is elected president

BẦU CỬ

50

Một bộ phận của nhánh tư pháp là gì?

What is one part of the judicial branch?

- Tòa án tối cao
- Supreme Court

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

51

Nhánh tư pháp có vai trò gì?

What does the judicial branch do?

- Xem xét luật
- Reviews laws

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

52

Tòa án cao nhất ở Hoa Kỳ là gì?*

What is the highest court in the United States?*

- Tối cao pháp viện
- Supreme Court

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

53

Tòa án Tối cao có bao nhiêu ghế?

How many seats are on the Supreme Court?

- Chín (9)
- Nine (9)

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

54

Thường cần bao nhiêu thẩm phán Tòa án Tối cao để quyết định một vụ án?

How many Supreme Court justices are usually needed to decide a case?

- Năm (5)
- Five (5)

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

55

Các thẩm phán Tòa án Tối cao phục vụ trong bao lâu?

How long do Supreme Court justices serve?

- (Suốt) đời
- (For) life

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

56

Các thẩm phán Tòa án Tối cao phục vụ suốt đời. Tại sao?

Supreme Court justices serve for life. Why?

- Để độc lập (về chính trị)
- To be independent (of politics)

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

57

Tên của đương kim Chánh án Tòa án Tối cao Hoa Kỳ là gì?

Who is the Chief Justice of the United States now?

- Roberts

TÒA ÁN TỐI CAO (NHÁNH TƯ PHÁP)

58

Nêu tên một quyền lực chỉ dành cho chính phủ liên bang.

Name one power that is only for the federal government.

- In tiền giấy
- Print paper money

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

59

Nêu tên một quyền lực chỉ dành cho các bang.

Name one power that is only for the states.

- Cấp bằng lái
- Give a driver's license

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

60

Mục đích của Tu chính án thứ 10 là gì?

What is the purpose of the 10th Amendment?

- (Tu chính án này nói rằng) quyền lực không được trao cho chính phủ liên bang mà thuộc về các tiểu bang hoặc nhân dân
- (It states that the) powers not given to the federal government belong to the states or to the people

HIẾN PHÁP

61

Ai là đương kim Thống đốc ở bang của bạn?*

Who is the governor of your state now?*

- (Câu trả lời tùy theo nơi bạn cư trú — hãy tự tra cứu và ghi nhớ trước khi thi)

Ghi chú: Cư dân Quận Columbia nên trả lời rằng Quận Columbia không có Thống đốc.

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

62

Thủ phủ tiểu bang của bạn là gì?

What is the capital of your state?

- (Câu trả lời tùy theo nơi bạn cư trú — hãy tự tra cứu và ghi nhớ trước khi thi)

Ghi chú: • Cư dân Quận Columbia nên trả lời rằng Quận Columbia không phải là tiểu bang và không có thủ phủ.

- Cư dân các lãnh thổ thuộc Hoa Kỳ nên nêu tên thủ phủ của lãnh thổ.

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

63

Hiến pháp có bốn tu chính án nói về cử tri. Hãy miêu tả một trong số đó.

There are four amendments to the U.S. Constitution about who can vote. Describe one of them.

- Công dân trên mười tám (18) tuổi (có thể bầu cử)
- Citizens eighteen (18) and older (can vote)

BẦU CỬ

64

Ai có thể bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang, tranh cử vào văn phòng liên bang, và phục vụ trong bồi thẩm đoàn ở Hoa Kỳ?

Who can vote in federal elections, run for federal office, and serve on a jury in the United States?

- Công dân
- Citizens

BẦU CỬ

65

Kể tên Ba quyền của mọi người sinh sống ở Hoa Kỳ?

What are three rights of everyone living in the United States?

- Quyền tự do biểu đạt
- Freedom of expression
- Quyền tự do ngôn luận
- Freedom of speech
- Quyền tự do tôn giáo
- Freedom of religion

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

66

Chúng ta thể hiện lòng trung thành với điều gì khi nói Lời tuyên thệ Trung thành?*

What do we show loyalty to when we say the Pledge of Allegiance?*

- Hoa Kỳ
- The United States

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

67

Kể tên hai lời hứa mà các công dân mới của Hoa Kỳ sẽ thực hiện trong Lời thề Trung thành.

Name two promises that new citizens make in the Oath of Allegiance.

- Tuân thủ luật pháp Hoa Kỳ
- Obey the laws of the United States
- Trung thành với Hoa Kỳ
- Be loyal to the United States

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

68

Một người có thể trở thành công dân Hoa Kỳ như thế nào?

How can people become United States citizens?

- Nhập tịch
- Naturalize

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

69

Hai ví dụ về sự tham gia của công dân ở Hoa Kỳ là gì?

What are two examples of civic participation in the United States?

- Bỏ phiếu
- Vote
- Tranh cử
- Run for office

BẦU CỬ

70

Một cách mà người dân Hoa Kỳ có thể phục vụ đất nước của họ là gì?

What is one way Americans can serve their country?

- Bỏ phiếu
- Vote

BẦU CỬ

71

Tại sao việc đóng thuế liên bang lại quan trọng?

Why is it important to pay federal taxes?

- Pháp luật bắt buộc
- Required by law

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

72

Mọi thanh niên tuổi từ 18 đến 25 phải đăng ký quân dịch. Bạn hãy nêu một lý do.

It is important for all men age 18 through 25 to register for the Selective Service. Name one reason why.

- Pháp luật bắt buộc
- Required by law

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

73

Người di dân thời thuộc địa tới Châu Mỹ vì nhiều lí do. Hãy nêu một ví dụ.

The colonists came to America for many reasons. Name one.

- Tự do
- Freedom

LỊCH SỬ THUỘC ĐỊA VÀ ĐỘC LẬP

74

Ai sống ở Hoa Kỳ trước khi những người dân châu Âu đến?*

Who lived in America before the Europeans arrived?*

- Người Mỹ bản địa
- Native Americans

LỊCH SỬ THUỘC ĐỊA VÀ ĐỘC LẬP

75

Nhóm người nào bị bắt và bán làm nô lệ?

What group of people was taken and sold as slaves?

- Người châu Phi
- Africans

LỊCH SỬ THUỘC ĐỊA VÀ ĐỘC LẬP

76

Người Mỹ đã chiến đấu trong cuộc chiến nào để giành lấy sự độc lập từ nước Anh?

What war did the Americans fight to win independence from Britain?

- Chiến tranh vì Độc lập (Hoa Kỳ)
- War for (American) Independence

LỊCH SỬ THUỘC ĐỊA VÀ ĐỘC LẬP

77

Hãy nêu một lý do tại sao người dân Hoa Kỳ tuyên bố độc lập khỏi Anh Quốc?

Name one reason why the Americans declared independence from Britain?

- Thuế cao
- High taxes

LỊCH SỬ THUỘC ĐỊA VÀ ĐỘC LẬP

78

Ai viết bản Tuyên ngôn Độc lập?*

Who wrote the Declaration of Independence?*

- (Thomas) Jefferson
- (Thomas) Jefferson

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

79

Bản Tuyên ngôn Độc lập được thông qua khi nào?

When was the Declaration of Independence adopted?

- 4 tháng Bảy, 1776
- July 4, 1776

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

80

Cuộc Cách Mạng Mỹ có rất nhiều sự kiện quan trọng. Hãy nêu một ví dụ.

The American Revolution had many important events. Name one.

- Tuyên Ngôn Độc Lập
- Declaration of Independence

LỊCH SỬ THUỘC ĐỊA VÀ ĐỘC LẬP

81

Có 13 bang đầu tiên. Kể tên 5 bang trong số đó.

There were 13 original states. Name five.

- New York
- New Hampshire
- New Jersey
- North Carolina
- South Carolina

LỊCH SỬ THUỘC ĐỊA VÀ ĐỘC LẬP

82

Văn kiện thành lập nào được viết vào năm 1787?

What founding document was written in 1787?

- Hiến pháp (Hoa Kỳ)
- (U.S.) Constitution

HIẾN PHÁP

83

Tiểu luận Liên bang ủng hộ Hiến pháp Hoa Kỳ được thông qua. Nêu tên của một trong các tác giả.

The Federalist Papers supported the passage of the U.S. Constitution. Name one of the writers.

- (James) Madison
- (James) Madison

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

84

Tại sao tập Luận cương Liên bang lại quan trọng?

Why were the Federalist Papers important?

- Nó giúp mọi người hiểu về Hoa Kỳ Hiến pháp
- They helped people understand the (U.S.) Constitution

HIẾN PHÁP

85

Benjamin Franklin nổi tiếng vì nhiều lý do. Hãy nêu một ví dụ.

Benjamin Franklin is famous for many things. Name one.

- Nhà Sáng Chế
- Inventor

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

86

George Washington nổi tiếng vì nhiều lý do. Hãy nêu một ví dụ.*

George Washington is famous for many things. Name one.*

- Tổng Thống đầu tiên của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ
- First president of the United States

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

87

Thomas Jefferson nổi tiếng vì nhiều lý do. Hãy nêu một ví dụ.

Thomas Jefferson is famous for many things. Name one.

- Người soạn thảo Tuyên Ngôn Độc Lập
- Writer of the Declaration of Independence

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

88

James Madison nổi tiếng vì nhiều lý do. Hãy nêu một ví dụ.

James Madison is famous for many things. Name one.

- Cha đẻ của Hiến Pháp
- “Father of the Constitution”

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

89

Alexander Hamilton nổi tiếng vì nhiều lý do. Hãy nêu một ví dụ.

Alexander Hamilton is famous for many things. Name one.

- Giúp đỡ thành lập Ngân Hàng đầu tiên của Hoa Kỳ
- Helped establish the First Bank of the United States

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

90

Hoa Kỳ mua lãnh thổ nào từ Pháp vào năm 1803?

What territory did the United States buy from France in 1803?

- Louisiana
- Louisiana

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

91

Kể tên một cuộc chiến có Hoa Kỳ tham gia vào thế kỷ những năm 1800.

Name one war fought by the United States in the 1800s.

- Nội chiến
- Civil War

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

92

Kể tên cuộc chiến ở Hoa Kỳ giữa miền Bắc và miền Nam.

Name the U.S. war between the North and the South.

- Nội chiến
- The Civil War

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

93

Cuộc Nội chiến có rất nhiều sự kiện quan trọng. Hãy nêu một ví dụ.

The Civil War had many important events. Name one.

- Lincoln bị ám sát
- Lincoln was assassinated

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

94

Abraham Lincoln nổi tiếng vì nhiều lý do. Hãy nêu một ví dụ.*

Abraham Lincoln is famous for many things. Name one.*

- Giải phóng nô lệ (Tuyên ngôn Giải phóng Nô lệ)
- Freed the slaves (Emancipation Proclamation)

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

95

Tuyên ngôn Giải phóng Nô lệ có vai trò gì?

What did the Emancipation Proclamation do?

- Giải phóng nô lệ
- Freed the slaves

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

96

Trận chiến nào đã kết thúc chế độ nô lệ ở Hoa Kỳ?

What U.S. war ended slavery?

- Cuộc Nội chiến
- The Civil War

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

97

Tu chính án nào cho phép tất cả những người sinh ra trên đất Mỹ trở thành công dân Mỹ?

What amendment says all persons born or naturalized in the United States, and subject to the jurisdiction thereof, are U.S. citizens?

- Tu chính án thứ 14
- 14th Amendment

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN

98

Tất cả nam giới được phép bầu cử khi nào?

When did all men get the right to vote?

- Sau cuộc Nội chiến
- After the Civil War

BẦU CỬ

99

Kể tên một nhà lãnh đạo của phong trào đòi quyền lợi cho phụ nữ những năm 1800.

Name one leader of the women's rights movement in the 1800s.

- Susan B. Anthony
- Susan B. Anthony

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

100

Kể tên một cuộc chiến có Hoa Kỳ tham gia vào những năm 1900.

Name one war fought by the United States in the 1900s.

- Chiến tranh Việt Nam
- Vietnam War

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

101

Tại sao Hoa Kỳ tham gia vào Thế chiến thứ I?

Why did the United States enter World War I?

- Bởi vì Đức tấn công tàu (dân sự) Mỹ
- Because Germany attacked U.S. (civilian) ships

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

102

Tất cả phụ nữ được phép bầu cử khi nào?

When did all women get the right to vote?

- Sau Thế chiến thứ I
- After World War I

BẦU CỬ

103

Cuộc Đại Suy Thoái là gì?

What was the Great Depression?

- Cuộc suy thoái kinh tế dài nhất trong lịch sử hiện đại
- Longest economic recession in modern history

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

104

Cuộc Đại Suy thoái bắt đầu khi nào?

When did the Great Depression start?

- Sụp đổ thị trường chứng khoán năm 1929
- Stock market crash of 1929

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

105

Ai là Tổng thống Hoa Kỳ trong thời kỳ Đại suy thoái và Đệ nhị Thế chiến?

Who was president during the Great Depression and World War II?

- (Franklin) Roosevelt
- (Franklin) Roosevelt

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

106

Tại sao Hoa Kỳ tham gia vào Thế chiến thứ II?

Why did the United States enter World War II?

- Nhật tấn công Trân Châu Cảng
- Japanese attacked Pearl Harbor

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

107

Dwight Eisenhower nổi tiếng vì nhiều lý do. Hãy nêu một ví dụ.

Dwight Eisenhower is famous for many things. Name one.

- Tổng Tư Lệnh trong Thế Chiến Thứ II
- General during World War II

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

108

Ai là đối thủ chính của Hoa Kỳ trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh?

Who was the United States' main rival during the Cold War?

- Nga
- Russia

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

109

Trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, mối quan tâm chính của Hoa Kỳ là gì?

During the Cold War, what was one main concern of the United States?

- Chủ Nghĩa Cộng Sản
- Communism

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

110

Tại sao Hoa Kỳ tham gia vào Chiến tranh Triều Tiên?

Why did the United States enter the Korean War?

- Để ngăn chặn sự lây lan của Chủ Nghĩa Cộng Sản
- To stop the spread of communism

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

111

Tại sao Hoa Kỳ tham gia vào Chiến Tranh Việt Nam?

Why did the United States enter the Vietnam War?

- Để ngăn chặn sự lây lan của Chủ Nghĩa Cộng Sản
- To stop the spread of communism

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

112

Phong trào dân quyền đã làm được những gì?

What did the civil rights movement do?

- Đấu tranh để kết thúc phân biệt chủng tộc
- Fought to end racial discrimination

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

113

Martin Luther King, Jr. nổi tiếng vì nhiều thứ. Hãy nêu một điều.*

Martin Luther King, Jr. is famous for many things. Name one.*

- Đấu tranh vì dân quyền
- Fought for civil rights

NHÂN VẬT NỔI TIẾNG

114

Tại sao Hoa Kỳ tham gia vào Chiến tranh Vùng Vịnh?

Why did the United States enter the Persian Gulf War?

- Để buộc quân đội Iraq rút khỏi Kuwait
- To force the Iraqi military from Kuwait

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

115

Sự kiện lớn nào đã xảy ra vào ngày 11 tháng Chín, 2001 tại Hoa Kỳ?*

What major event happened on September 11, 2001 in the United States?*

- Những tên khủng bố tấn công Hoa Kỳ
- Terrorists attacked the United States

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

116

Kể tên một xung đột quân sự ở Hoa Kỳ sau vụ tấn công 11/9/2001.

Name one U.S. military conflict after the September 11, 2001 attacks.

- Chiến tranh ở Afghanistan
- War in Afghanistan

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

117

Kể tên một bộ tộc thổ dân ở Hoa Kỳ.

Name one American Indian tribe in the United States.

- Apache
- Apache

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

118

Nêu tên một ví dụ về phát minh của người Mỹ.

Name one example of an American innovation.

- Máy bay
- Airplane

CHIẾN TRANH VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

119

Tên thủ đô Hoa Kỳ là gì?

What is the capital of the United States?

- Washington, D.C.
- Washington, D.C.

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

120

Tượng Nữ thần Tự do đặt ở đâu?

Where is the Statue of Liberty?

- (Bến cảng) New York
- New York (Harbor)

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

121

Tại sao quốc kỳ có 13 sọc?*

Why does the flag have 13 stripes?*

- Vì có 13 thuộc địa đầu tiên
- (Because there were) 13 original colonies

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

122

Tại sao quốc kỳ có 50 ngôi sao?

Why does the flag have 50 stars?

- Vì có 50 bang
- (Because there are) 50 states

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

123

Tên của quốc ca là gì?

What is the name of the national anthem?

- Lá cờ lấp lánh ánh sao
- The Star-Spangled Banner

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

124

Châm ngôn đầu tiên của quốc gia là 'E Pluribus Unum.' Điều đó có nghĩa là gì?

The Nation's first motto was "E Pluribus Unum." What does that mean?

- Tất cả chúng ta trở thành một
- We all become one

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

125

Ngày Độc Lập là gì?

What is Independence Day?

- Ngày quốc khánh của Hoa Kỳ
- The country's birthday

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

126

Kể tên Ba ngày lễ quốc gia ở Hoa Kỳ.*
Name three national U.S. holidays.*

- Ngày Năm mới
- New Year's Day
- Lễ Tạ ơn
- Thanksgiving Day
- Giáng sinh
- Christmas Day

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

127

Lễ Chiến sĩ trận vong là gì?
What is Memorial Day?

- Ngày lễ để tưởng niệm những quân nhân đã tử nạn trong quân ngũ
- A holiday to honor soldiers who died in military service

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

128

Ngày cựu chiến binh là gì?
What is Veterans Day?

- Ngày lễ để tôn vinh người trong quân đội (Hoa Kỳ)
- A holiday to honor people in the (U.S.) military

BIỂU TƯỢNG VÀ NGÀY LỄ

Chúc bạn thi tốt!

VIDEO THI THỬ 128 CÂU HỎI

https://www.youtube.com/watch?v=f-bN63sl_f8&vl=vi